TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 250/2018/HSST
Ngày: 12-10- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Tiếp
Bà Lê Thị Loan

Thư ký phiên toà: Ông Võ Thanh Đại - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa *tham gia phiên toà*: Ông Đào Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 329/2018/HSST, ngày 14 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2018 /QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hồng Th, Sinh ngày 29/5/2000.
HKTT và nơi ở hiện nay: Thôn H, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng H, sinh năm 1976 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1980; Chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/6/2018 đến ngày 20/6/2018 chuyển tạm giam, hiện đạng bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

2. Cao Văn A, Sinh năm 1998.
HKTT và nơi ở hiện nay: Thôn A, xã H, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn L, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1970; Chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/6/2018 đến ngày 20/6/2018 chuyển tạm giam, hiện đạng bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1978.
Địa chỉ: Đường T, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h 30 phút ngày 14/6/2018, tổ công tác số 2 Công an thành phố H, tỉnh Thanh Hóa làm nhiệm vụ tại khu vực ngã 4 Bưu Điện, đường Tr, phường Đ, thành phố H phát hiện hai nam thanh niên đi trên xe mô tô Suzuki BKS 30M2-6812 không đội mũ bảo hiểm. Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe, hai nam thanh niên khai tên là Cao Văn A và Nguyễn Hồng Th. Quá trình kiểm tra thu giữ trong túi quần bên phải của A 02 gói nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; thu giữ trong túi quần của Th 01 cóng thủy tinh. A và Th khai đó là ma túy và dụng cụ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. Ngoài ra Công an còn thu giữ 01 xe mô tô Suzuki BKS 30M2-6812 và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen của Nguyễn Hồng Th.

Tại cơ quan điều tra, Cao Văn A và nguyễn Hồng Th khai nhận:

Khoảng 17h ngày 14/6/2018, A và Th đang ở phòng trọ tại xã Q, huyện X, tỉnh Thanh Hóa thì có người quen tên C gọi điện thoại cho Th nhờ lên thành phố H để nạp tiền vào tài khoản Game cho C. Th rủ A cùng đi, sau khi nạp tiền xong thì C điện thoại nhờ Th đến khu vực phường Ng lấy ma túy đá cho C. Tại đây Th gặp một người phụ nữa tên Ng khoảng 40 tuổi đưa cho Th 02 gói ma túy đá và chiếc cóng thủy tinh. Th bỏ vào túi quần, trên đường đi, Th lấy 02 gói ma túy nhờ A cất hộ. Khi đến ngã tư Bưu Điện tỉnh Thanh Hóa thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại kết luận giám định số 1187/MT-PC54 ngày 17/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong, gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 0,700g, loại Methamphetamine.

Trên cơ sở lời khai của Th, Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Văn C để đấu tranh làm rõ và cho đối chất với Th. C thừa nhận có nhờ Th lên thành phố H để nạp tiền vào tài khoản Game chứ không nhờ Th đi lấy ma túy. Do không có tài liệu chứng cứ chứng minh nên không đủ căn cứ để xác minh, xử lý đối với C.

Đối với người phụ nữa tên Ng đã đưa ma túy cho Th, do Th không biết địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại cáo trạng số 235/CT-VKS, ngày 12/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Nguyễn Hồng Th và Cao Văn A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng Th và Cao Văn A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*", đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Th mức án từ 21 tháng

đến 24 tháng tù; Cao Văn A mức án từ 18 tháng đến 21 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng sự khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Hồng Th và Cao Văn A thừa nhận: Vào khoảng 18h30 phút ngày 14/6/2018, tại khu vực ngã 4 Bưu Điện, đường Tr, phường Đ, thành phố H; tổ công tác đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Hồng Th và Cao Văn A đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ là 02 gói ma túy, có tổng trọng lượng 0,700g, loại Methamphetamine.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Hồng Th và Cao Văn A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Xét tính chất vụ án: Các bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng nhà nước cấm lưu hành. Ma túy là một trong những tệ nạn gây nguy hiểm cho xã hội, gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng đến đời sống của nhiều gia đình. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất gây nghiện của Nhà nước và còn gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Hồng Th và Cao Văn A đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ chung được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét vai trò của các bị cáo: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn nhưng bị cáo Th là người chủ động đi lấy ma túy, trực tiếp giao dịch với người đưa ma túy nên có vai trò cao hơn bị cáo A.

Với tính chất vụ án nghiêm trọng xét cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như vậy mới đủ điều kiện cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Do các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,686g Methamphetamine (còn lại sau giám định) là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành và 01 cóng thủy tinh là vật không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô Suzuki BKS 30M2- 6812; đăng ký xe mang tên Nguyễn Công D. Nguyễn Hồng Th mượn của anh Nguyễn Văn C. Anh C khai xe này anh mua của anh Nguyễn Công D ở quận B, Thành phố Hà Nội làm phương tiện đi lại. Việc Th dùng xe vào việc đi mua ma túy C không biết nên căn cứ khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại chiếc xe này cho anh C là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen thu giữ của Nguyễn Hồng Th, không phải là công cụ phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[6] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hồng Th và Cao Văn A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Th 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2018.

Bị cáo Cao Văn A 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa 0,686g Methamphetamine (còn lại sau giám định) và 01 cóng bằng thủy tinh.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn C 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đen BKS 30M2- 6812; SK 0152806; SM 173804. Xe không có gương chiếu hậu, xe đã cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại cho Nguyễn Hồng Th 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen. Điện thoại đã cũ, không kiểm tra chất lượng máy.

Hiện số tang vật và tài sản đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 214/THA ngày 17/9/2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thanh Hóa với Công an thành phố H.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14.

Các bị cáo Nguyễn Hồng Thắng, Cao Văn Anh, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Trương Thị Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Cục THA TP H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.